

Số: 92/2016/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 08 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh doanh cát, sỏi lòng sông liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

<b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN</b>	
<b>ĐẾN</b>	Số: 6426
	Ngày: 22/12
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;  
Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;  
Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;  
Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đê điều;  
Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;  
Căn cứ Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão;  
Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định về cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 229/TTr-SNNPTNT ngày 22/11/2016.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh

*(Handwritten mark)*

doanh cát, sỏi lòng sông liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; gồm: 3 Chương, 11 Điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2016.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố
- VPUB: LĐ, KT, QH XD, NC, TCD, TH;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. QMT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vinh**

## QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh doanh cát, sỏi lòng sông liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 92/2016/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc quản lý, phối hợp hoạt động trong công tác, chế độ thông tin báo cáo của các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các tổ chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đặt tại các huyện, thành phố trong việc quản lý, phòng ngừa vi phạm, kiểm tra phát hiện vi phạm, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh doanh cát, sỏi lòng sông liên quan đến đê, kè. Tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả vi phạm, đôn đốc giám sát xử lý vi phạm, rà soát tổng hợp báo cáo các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan trong công tác quản lý, phòng ngừa, kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh doanh cát, sỏi lòng sông liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

#### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải phục vụ lợi ích chung trên cơ sở đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các cấp, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; đồng thời tạo điều kiện để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao trong công tác phòng ngừa, kiểm tra, phát hiện và xử lý các vi phạm về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh doanh cát, sỏi lòng sông có liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Bảo đảm mọi hành vi vi phạm pháp luật về đê điều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, đúng quy định pháp luật.

2. Tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 3, Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

## Chương II

# TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP TUYÊN TRUYỀN, PHÒNG NGỪA, RÀ SOÁT TỔNG HỢP, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO VÀ KIỂM TRA, PHÁT HIỆN, XỬ LÝ, TỔ CHỨC CƯỠNG CHẾ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ĐÊ ĐIỀU

### Điều 4. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa vi phạm

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh; dự trù kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều và hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, xử lý vi phạm hành chính cho lực lượng làm công tác thanh tra, kiểm tra về đê điều.
2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản vi phạm hành lang hoặc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đê, kè có thể gây ảnh hưởng an toàn đê, kè, sạt lở bờ sông.
3. Sở Giao thông vận tải chỉ đạo lực lượng chức năng trực thuộc có liên quan phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác kiểm tra, xử lý các phương tiện chở hàng quá khổ giới hạn, quá tải trọng đường bộ đối với các phương tiện lưu thông trên đê.
4. Sở Công Thương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc vận chuyển, tàng trữ, mua bán khoáng sản không có nguồn gốc khai thác, chế biến hợp pháp; báo cáo kết quả theo vụ việc cho Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo xử lý kịp thời.
5. Sở Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông; chủ trì hoặc phối hợp thực hiện công tác thanh, kiểm tra hoạt động khoáng sản theo thẩm quyền.
6. Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh.
7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh.
8. Ủy ban nhân dân cấp xã:
  - Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng, cơ quan quản lý đê điều chỉ đạo các ngành, đoàn thể của địa phương thông tin, tuyên truyền, phổ biến các văn bản, quy định pháp luật về đê điều tới từng thôn, xóm, nhất là các hộ dân ven đê nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội, phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng, cộng đồng dân cư trong việc tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều và khai thác, kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh;
  - Định kỳ phát các tin, bài về tình hình vi phạm và công tác xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên Đài truyền thanh địa phương.

## **Điều 5. Phối hợp trong công tác kiểm tra, phát hiện hành vi vi phạm**

1. Sau khi nhận được kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đối với các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh doanh cát, sỏi lòng sông có liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh; các Sở, ban, ngành và chính quyền địa phương các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo đúng quy định pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Thủy lợi thường xuyên thực hiện các quy định pháp luật về đê điều, nạo vét, khai thác và kinh doanh cát, sỏi lòng sông có liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phát hiện và phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan lập biên bản vi phạm, đình chỉ hành vi vi phạm và chậm nhất trong thời hạn 24 giờ phải chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sở tại xử lý hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thủy lợi trong quá trình kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè tại hiện trường; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định;

b) Chỉ đạo các bộ phận chức năng của xã, lực lượng tự vệ, đội dân phòng trên địa bàn thực hiện việc kiểm tra, phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi có liên quan đến đê, kè. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, lực lượng được giao nhiệm vụ tiến hành lập biên bản vi phạm, đình chỉ hành vi vi phạm và chậm nhất trong thời hạn 24 giờ phải chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sở tại xử lý theo quy định pháp luật.

## **Điều 6. Phối hợp trong công tác xử lý vi phạm**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện xử phạt các hành vi vi phạm hành chính về đê điều theo quy định tại Nghị định số 139/2013/NĐ-CP;

b) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tước quyền sử dụng giấy phép, tịch thu hoặc tạm giữ tang vật, phương tiện, xử lý dứt điểm, buộc phá dỡ các công trình xây dựng vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè và yêu cầu khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra sau khi nhận được báo cáo, đề nghị của Chi cục Thủy lợi, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật;

h

d) Chỉ đạo Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra theo kế hoạch hoặc đột xuất đối với việc chấp hành các quy định pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thanh tra; tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về đê điều đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh;

đ) Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về đê điều và thanh tra các vụ việc về đê điều, khai thác, vận chuyển, kinh doanh cát, sỏi có liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh;

- Kiểm tra, xác minh, phân loại các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi có liên quan đến đê, kè, lập hồ sơ, văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp trong công tác xử lý vi phạm;

- Xử phạt các hành vi vi phạm hành chính về đê điều theo đúng thẩm quyền quy định tại Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ;

- Giải quyết kiến nghị, phản ánh, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè theo thẩm quyền;

- Định kỳ (hàng tháng, quý, năm) tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tuần tra, ngăn chặn, xử lý xe có tải trọng vượt quá tải trọng được phép đi trên đê.

3. Công an tỉnh chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép; tổ chức lực lượng kiểm tra tại các điểm nóng về khai thác, kinh doanh cát, sỏi lòng sông trái phép có dấu hiệu phức tạp về an ninh trật tự; phối hợp với các Sở, ngành tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông và cửa biển; phối hợp với cơ quan chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế chính sách, giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản nói chung, cũng như hoạt động khai thác, tận thu cát, sỏi lòng sông nói riêng.

4. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra xử lý các vụ việc phức tạp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc không xử lý các vụ việc vi phạm nghiêm trọng về đê, kè, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè; thanh tra làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện xử lý các vi phạm thuộc thẩm quyền và đề xuất xử lý theo đúng quy định pháp luật khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan Công an và các lực lượng chức năng trực thuộc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi có liên quan đến đê, kè theo đúng thẩm quyền quy định. Trong thời hạn hai (02) ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản kiến nghị xử lý vi phạm của cơ quan quản lý đê điều, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan chức năng trực thuộc kiểm tra, xác minh và tham mưu xử lý hoặc chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý theo thẩm quyền;

b) Trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không có báo cáo nhưng nhận được báo cáo của cơ quan quản lý đê điều thì Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các cơ quan trực thuộc có liên quan phối hợp với cơ quan quản lý đê điều tiến hành kiểm tra, xác minh ngay để chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý hoặc lập hồ sơ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xử lý theo thẩm quyền;

c) Quyết định xử lý các hành vi vi phạm hành chính về đê điều theo đúng thẩm quyền quy định tại Chương III và Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ. Trường hợp vượt thẩm quyền, lập hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật;

d) Trường hợp phức tạp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì tổ chức họp liên ngành để phối hợp xử lý.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Khi nhận được hồ sơ vi phạm do Chi cục Thủy lợi hoặc các lực lượng chức năng có liên quan chuyển đến, chậm nhất trong thời hạn 48 giờ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải tiến hành các trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định pháp luật;

b) Quyết định xử lý các hành vi vi phạm hành chính về đê điều theo đúng thẩm quyền quy định tại Chương III và Khoản 1, Điều 23 Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ. Trường hợp vượt thẩm quyền, lập hồ sơ vụ việc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

**Điều 7. Phối hợp tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 23 Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ để ra các quyết định phạt cảnh cáo, phạt tiền, tịch thu tang vật vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định xử lý vi phạm hành chính.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Chủ trì tổ chức cưỡng chế việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính khi các đối tượng vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền theo quy định pháp luật;

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch, tổ chức lực lượng cưỡng chế, giải tỏa vi phạm theo đúng thẩm quyền và đảm bảo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật;

c) Dự trù kinh phí đảm bảo cho công tác cưỡng chế, giải tỏa vi phạm (*thuê máy móc, thiết bị, phương tiện, dụng cụ, bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia cưỡng chế, giải tỏa vi phạm,...*) trong nguồn ngân sách hàng năm.

### 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện để xác định chính xác hành vi vi phạm, khung xử phạt theo đúng quy định pháp luật trước khi Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định tổ chức cưỡng chế;

### b) Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc xây dựng kế hoạch cưỡng chế giải tỏa vi phạm;

- Xác định mốc giới bảo vệ công trình đê điều, thoát lũ; phạm vi công trình vi phạm; vấn đề về kỹ thuật liên quan đến an toàn công trình đê điều, thoát lũ.

4. Công an tỉnh chỉ đạo Công an huyện, thành phố và các phòng nghiệp vụ trực thuộc liên quan có trách nhiệm bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc quyết định cưỡng chế của các cơ quan nhà nước khác khi được yêu cầu. Trường hợp có yêu cầu lực lượng Cảnh sát nhân dân tham gia bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế thì cơ quan chủ trì thi hành quyết định cưỡng chế phải gửi văn bản yêu cầu đến cơ quan Công an cùng cấp 05 ngày làm việc trước khi thực hiện cưỡng chế để bố trí lực lượng.

## **Điều 8. Phối hợp trong công tác rà soát, tổng hợp, chế độ thông tin báo cáo vi phạm**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo tình hình vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè xảy ra trên địa bàn quản lý về Ủy ban nhân dân cấp huyện theo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) hoặc đột xuất (khi có yêu cầu), chịu trách nhiệm về sự chính xác của số liệu do mình báo cáo.

### 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp báo cáo tình hình vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê điều xảy ra trên địa bàn quản lý theo đúng thời gian quy định;

b) Trên cơ sở báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, định kỳ (hàng tháng, quý, năm) hoặc đột xuất (khi có yêu cầu), Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo tình hình vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè xảy ra trên địa bàn quản lý về Chi cục Thủy lợi.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đặt tại địa bàn các huyện, thành phố chủ động phối hợp với lực lượng ngành tài nguyên và môi trường, các lực lượng có liên quan khi xảy ra vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè trên địa



bản của mình quản lý. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền; cung cấp, xử lý thông tin kịp thời; tăng cường công tác kiểm tra địa bàn, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

4. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị về tình hình vi phạm và xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổng cục Thủy lợi theo quy định.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Khen thưởng**

Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 10. Kỷ luật**

1. Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi liên quan đến đê, kè nhưng không kiểm tra, phát hiện, phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành lập Biên bản vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi có liên quan đến đê, kè và kiến nghị người có thẩm quyền xử lý hoặc không phát hiện kịp thời các vi phạm, gây khó khăn cho công tác xử lý thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Người có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát sỏi liên quan đến đê, kè nhưng không xử lý nghiêm, dứt điểm theo quy định của pháp luật hoặc không kịp thời xử lý, đê vi phạm phát triển vượt quá thẩm quyền phải chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm lên cấp trên xử lý thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm tuân thủ những quy định tại Điều 16 Luật Xử lý vi phạm hành chính; nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời, ngăn chặn và xử lý nghiêm, dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều theo đúng quy định của pháp luật.

2. Kinh phí để tổ chức cưỡng chế, giải tỏa vi phạm pháp luật về đê điều do chính quyền địa phương bố trí theo quy định hiện hành.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Vĩnh